

PHỤ LỤC 01
TỔNG KẾT CÔNG TÁC XÂY DỰNG ĐẢNG
VÀ HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ NHIỆM KỲ 2020 - 2025

Tỉnh Tuyên Quang được thành lập trên cơ sở nhập nguyên trạng toàn bộ diện tích tự nhiên, dân số của tỉnh Tuyên Quang và tỉnh Hà Giang gồm 117 xã, 07 phường. Đảng bộ tỉnh Tuyên Quang có 128 đảng bộ trực thuộc, 1.439 tổ chức cơ sở đảng với 5.493 chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở và 136.297 đảng viên.

Trong nhiệm kỳ 2020 - 2025, công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng của Đảng bộ tỉnh luôn được đặt đúng vị trí “then chốt”, triển khai quyết liệt, toàn diện, đồng bộ cả về “xây” và “chống” với quyết tâm chính trị cao.

Phần thứ nhất
KẾT QUẢ CÔNG TÁC XÂY DỰNG ĐẢNG
VÀ HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ NHIỆM KỲ 2020 - 2025

I- KẾT QUẢ CÔNG TÁC XÂY DỰNG ĐẢNG

1. Công tác xây dựng Đảng về chính trị tiếp tục được chú trọng

Các cấp ủy, tổ chức đảng thường xuyên quan tâm làm tốt công tác xây dựng Đảng về chính trị; cán bộ, đảng viên luôn kiên định Chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, đường lối đổi mới vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh. Thực hiện có hiệu quả về tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới. Vai trò, năng lực lãnh đạo của các cấp ủy đảng được nâng lên; các cấp ủy, tổ chức đảng thực hiện nghiêm nguyên tắc tổ chức và sinh hoạt Đảng; lãnh đạo, điều hành theo quy chế làm việc, chương trình công tác, phân công nhiệm vụ cụ thể cho cấp ủy viên; đã bám sát định hướng, chủ trương, đường lối, nghị quyết của Đảng và đại hội đảng bộ cấp trên và cấp mình cụ thể hóa phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương, cơ quan, đơn vị bằng các nghị quyết, quy chế, quy định, chương trình, kế hoạch, đề án, xác định rõ những nhiệm vụ trọng tâm, khâu đột phá, phương hướng và giải pháp chủ yếu để triển khai thực hiện có hiệu quả; kịp thời điều chỉnh, bổ sung những vấn đề mới phù hợp, khai thác tiềm năng, thế mạnh của địa phương, đơn vị để phát triển.

Chủ động quán triệt, cụ thể hóa các quy định, hướng dẫn của Trung ương về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy, mối quan hệ công tác của cấp ủy, cơ quan, đơn vị; phát huy dân chủ trong Đảng, tăng cường kỷ luật, kỷ cương.

Nâng cao chất lượng cụ thể hóa các chủ trương, nghị quyết của Đảng; quán triệt, triển khai thực hiện tốt các quy định của Đảng về khuyến khích và bảo vệ cán bộ năng động, đổi mới, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám đột phá, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung góp phần nâng cao ý thức trách nhiệm, tinh thần cống hiến của cán bộ, đảng viên.

2. Xây dựng Đảng về tư tưởng được tăng cường, tạo sự đoàn kết, thống nhất trong Đảng bộ và sự đồng thuận trong xã hội

Thực hiện có hiệu quả công tác quán triệt, học tập các nghị quyết, chỉ thị, quy định, kết luận của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, tỷ lệ đảng viên học tập đạt trên 97%. Các cấp ủy chủ động ban hành kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị, cập nhật kiến thức cho cán bộ, đảng viên cấp tỉnh và cấp cơ sở.

Tích cực đổi mới, nâng cao chất lượng công tác tuyên truyền, giáo dục truyền thống cách mạng của Đảng, của quê hương; công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, thông tin xấu độc được chú trọng. Tăng cường tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức, với phương châm "phủ xanh thông tin tích cực", "lấy cái đẹp dẹp cái xấu"; triển khai hiệu quả Cuộc thi chính luận về bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng.

Công tác chỉ đạo, định hướng, quản lý báo chí của tỉnh có nhiều đổi mới đạt được những kết quả quan trọng¹; vai trò của văn học, nghệ thuật trên mặt trận tư tưởng được phát huy; an ninh tư tưởng được bảo đảm. Công tác dự báo, nắm tình hình tư tưởng; xử lý thông tin, định hướng dư luận xã hội bảo đảm sự thống nhất trong Đảng, đồng thuận trong xã hội.

Công tác tổng kết thực tiễn được chú trọng, quan tâm xây dựng đội ngũ giảng viên, giáo viên dạy lý luận chính trị đảm bảo số lượng, nâng cao trình độ lý luận chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ đáp ứng yêu cầu nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị cho đội ngũ cán bộ của tỉnh².

¹ **Báo Tuyên Quang** 3 năm liên tiếp đạt giải Báo chí toàn quốc về xây dựng Đảng (Búa liềm vàng): Giải B với tác phẩm “*Gần dân để kết nối vạn dân*” (năm 2021); Giải B với loạt bài “*Đảng vì dân, dân tin Đảng*” (năm 2022); Giải B với tác phẩm “*Biết soi, biết sửa mở cửa lòng dân*” (năm 2023). **Tỉnh Hà Giang** tổ chức thành công Cuộc thi chính luận bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch năm 2023 với 1.062 tác phẩm dự thi...

² **Tỉnh Tuyên Quang**: 100% giảng viên Trường Chính trị; giảng viên, giáo viên giảng dạy lý luận chính trị các trường đại học, cao đẳng, trung cấp của tỉnh có trình độ chuyên môn đại học trở lên và trình độ lý luận chính trị trung cấp trở lên. **Tỉnh Hà Giang**: Có trên 60 giảng viên lý luận chính trị giảng dạy tại Trường Chính trị tỉnh và các trường trung cấp, cao đẳng; trên 200 giảng viên chuyên trách, giảng viên kiêm chức giảng dạy lý luận chính trị tại trung tâm chính trị các huyện, thành phố được chuẩn hóa...

3. Công tác xây dựng Đảng về đạo đức được đề cao, góp phần quan trọng trong công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng

Việc giáo dục rèn luyện đạo đức cách mạng được tiến hành thường xuyên gắn với đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hoá"; thực hiện nghiêm các Quy định, Kết luận của Trung ương về trách nhiệm nêu gương; các cấp uỷ đã tổ chức đợt sinh hoạt chính trị về xây dựng, chỉnh đốn Đảng "tự soi", "tự sửa", xây dựng và thực hiện có hiệu quả kế hoạch sửa chữa, khắc phục hạn chế, khuyết điểm sau kiểm điểm tự phê bình và phê bình.

Các cấp uỷ đảng, cơ quan, đơn vị trong tỉnh đã xây dựng chuẩn mực đạo đức cách mạng cho cán bộ, đảng viên phù hợp với chức năng, nhiệm vụ. Kịp thời biểu dương, nhân rộng những điển hình tiên tiến, gương "người tốt, việc tốt", những cán bộ, đảng viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ³.

4. Tổ chức cơ sở đảng tiếp tục được củng cố, chất lượng đội ngũ đảng viên ngày càng được nâng lên

Tổ chức cơ sở đảng được kiện toàn đồng bộ với sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị; việc củng cố, xây dựng tổ chức cơ sở đảng và nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên có sự chuyển biến tích cực. Ban hành nhiều đề án, chỉ thị, văn bản lãnh đạo, chỉ đạo đồng bộ để nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của các tổ chức đảng, chất lượng sinh hoạt cấp uỷ, sinh hoạt chi bộ; tiếp tục triển khai thực hiện mô hình "chi bộ bốn tốt", "đảng bộ cơ sở bốn tốt"⁴.

Sáp nhập, thành lập mới 124 đảng bộ xã, phường; cấp uỷ cấp xã thành lập tổ chức đảng theo thẩm quyền; căn cứ quy định, hướng dẫn của Trung ương, 100% cấp uỷ, tổ chức đảng xây dựng, sửa đổi, bổ sung quy chế làm việc theo quy định.

Đội ngũ cấp uỷ viên các cấp thường xuyên được củng cố, kiện toàn; chất lượng đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị và nghiệp vụ công tác xây dựng Đảng, chất lượng

³ **Tỉnh Tuyên Quang**, có 1.071 lượt tập thể, cá nhân của tỉnh được các cấp biểu dương, khen thưởng. **Tỉnh Hà Giang**, có 66 tập thể, 145 cá nhân có thành tích xuất sắc trong học tập và làm theo tư tưởng đạo đức phong cách Hồ Chí Minh được tỉnh và Trung ương khen thưởng.

⁴ **Tỉnh Tuyên Quang**: Năm 2023: Có 71/73 đảng bộ cơ sở đăng ký đạt 4 tốt; 73/185 chi bộ đăng ký 4 tốt, kết quả: 72/73 chi bộ đạt 4 tốt; 624/3.049 chi bộ trực thuộc đảng uỷ cơ sở đăng ký 4 tốt, kết quả: 592/624 chi bộ đạt 4 tốt năm. Năm 2024: Có 80/245 đảng bộ đăng ký bốn tốt, kết quả: 63/82 đảng bộ cơ sở đạt 4 tốt; 82/186 chi bộ cơ sở đăng ký 4 tốt, kết quả: 68/82 chi bộ đạt 4 tốt; 544/3.143 chi bộ trực thuộc đảng uỷ cơ sở đăng ký 4 tốt, kết quả: 527/544 chi bộ đạt 4 tốt; (có 279 chi bộ đạt hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, 279 chi bộ được đề nghị khen thưởng).

Tỉnh Hà Giang: Hằng năm, có 100% các chi bộ, đảng bộ cơ sở và các chi bộ trực thuộc đảng uỷ cơ sở đã xây dựng "chi bộ bốn tốt", "đảng bộ cơ sở bốn tốt", kết quả: Số chi bộ đạt bốn tốt, chiếm 77,90%; số đảng bộ cơ sở đạt bốn tốt chiếm 64,23% so; số chi bộ trực thuộc đảng uỷ cơ sở đạt bốn tốt chiếm 66,68%.

đội ngũ cán bộ, đảng viên được nâng lên; năm 2023 đã tổ chức Hội thi "Bí thư chi bộ giỏi" cấp cơ sở, cấp huyện, cấp tỉnh, góp phần bồi dưỡng kỹ năng, nghiệp vụ công tác đảng cho bí thư chi bộ, chi ủy viên và cấp ủy cơ sở.

Hàng tháng các đồng chí cấp ủy viên cấp tỉnh, cấp huyện, cấp ủy cơ sở, chuyên viên các cơ quan chuyên trách tham mưu giúp việc cấp ủy cấp tỉnh, cấp huyện dự sinh hoạt chi bộ và trao đổi nghiệp vụ công tác tổ chức xây dựng Đảng. Sinh hoạt chi bộ được duy trì thường xuyên và chất lượng được nâng lên, tỷ lệ chi bộ thực hiện đúng quy định về sinh hoạt chi bộ thường kỳ đạt trên 95%, tỷ lệ chi bộ thực hiện đúng quy định về sinh hoạt chuyên đề đạt trên 90%.

Thực hiện nghiêm túc, thận trọng chủ trương bí thư cấp ủy và một số chức danh lãnh đạo, quản lý không là người địa phương; bí thư cấp ủy đồng thời là chủ tịch hội đồng nhân dân hoặc bí thư cấp ủy đồng thời là chủ tịch ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã ở những nơi có đủ điều kiện; nhiều cơ quan, đơn vị thực hiện bí thư cấp ủy đồng thời là thủ trưởng cơ quan, đơn vị. 100% trưởng thôn, tổ trưởng tổ dân phố là đảng viên; bí thư chi bộ đồng thời là trưởng thôn, tổ trưởng tổ dân phố hoặc trưởng ban công tác mặt trận tiếp tục được thực hiện.

Công tác phát triển đảng viên được các cấp ủy quan tâm, chú trọng. Từ năm 2020 đến nay, toàn tỉnh đã kết nạp được **18.306** đảng viên mới, đạt 6,56% so với tổng số đảng viên đầu nhiệm kỳ⁵. Công tác quản lý, rà soát, sàng lọc đảng viên được thực hiện chặt chẽ, đúng quy định; cán bộ, đảng viên thực hiện Quy định số 213-QĐ/TW ngày 02/01/2020 của Bộ Chính trị về trách nhiệm của đảng viên đang công tác thường xuyên giữ mối liên hệ với tổ chức đảng và Nhân dân nơi cư trú

5. Thực hiện có hiệu quả việc sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy

Việc sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy và nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị theo Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng được triển khai quyết liệt, đồng bộ, tổ chức bộ máy trong hệ thống chính trị của tỉnh được sắp xếp tinh gọn. Kết quả, cấp tỉnh giảm 123 đầu mối, giảm 338 chức danh lãnh đạo, quản lý; giảm 90 đơn vị sự nghiệp công lập, giảm 253 đầu mối phòng và tương đương, giảm 466 lãnh đạo, quản lý; kết thúc hoạt động của các ban cán sự đảng, đảng đoàn cấp tỉnh và Đảng bộ Khối các cơ quan và doanh nghiệp tỉnh; Ban Bảo vệ, chăm sóc sức khỏe cán bộ cấp tỉnh, cấp huyện; hợp nhất Ban Tuyên giáo với Ban Dân vận cấp ủy để thành lập Ban Tuyên giáo và Dân vận cấp ủy cấp

⁵ **Đầu nhiệm kỳ:** Tỉnh Tuyên Quang có 56.541 đảng viên, tỉnh Hà Giang có 70.124 đảng viên.

tỉnh, cấp huyện; hợp nhất Báo và Đài phát thanh và Truyền hình tỉnh để thành lập Báo và Phát thanh, Truyền hình tỉnh; sắp xếp tổ chức bộ máy gắn với tinh giản biên chế theo đúng kế hoạch⁶.

Tập trung chỉ đạo quyết liệt, thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ, chuẩn bị kỹ lưỡng các điều kiện cho việc triển khai thực hiện Đề án sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã, không tổ chức đơn vị hành chính cấp huyện và chủ động, tích cực xây dựng, triển khai thực hiện Đề án hợp nhất đơn vị hành chính cấp tỉnh theo đúng tiến độ, tổng số đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Tuyên Quang (mới) sau sắp xếp còn **124** đơn vị (*tỉnh Tuyên Quang có 51 đơn vị, tỉnh Hà Giang có 73 đơn vị*) giảm **126** đơn vị hành chính cấp xã; quyết định kết thúc hoạt động của **18** đảng bộ cấp huyện.

6. Thực hiện có hiệu quả công tác xây dựng đội ngũ cán bộ; công tác bảo vệ chính trị nội bộ được tăng cường

Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy luôn đặc biệt coi trọng công tác cán bộ, đã ban hành thực hiện kế hoạch để thực hiện các chủ trương, nghị quyết của Trung ương bảo đảm nguyên tắc Đảng thống nhất lãnh đạo công tác cán bộ và quản lý đội ngũ cán bộ, đồng bộ, liên thông, sát với tình hình thực tiễn của tỉnh; đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, cải cách hành chính gắn với kiểm soát quyền lực và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác cán bộ. Công tác quy hoạch cán bộ được bám sát quy định, hướng dẫn của Trung ương; thường xuyên xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là bí thư cấp ủy, người đứng đầu các tổ chức trong hệ thống chính trị đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ; quan tâm đào tạo lý luận chính trị giai đoạn 2021 - 2025 và đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức, bồi dưỡng bảo đảm đúng đối tượng, tiêu chuẩn, gắn với chức vụ, chức danh quy hoạch và nhu cầu sử dụng cán bộ; ưu tiên đào tạo, bồi dưỡng cán bộ nữ, cán bộ trẻ, cán bộ người dân tộc thiểu số.

Việc đánh giá, xếp loại cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp từ đầu nhiệm kỳ được đổi mới theo hướng xuyên suốt, đa chiều, liên tục, bằng tiêu chí, "sản phẩm" cụ thể. Thực hiện chặt chẽ, đúng các quy định, quy trình công tác điều động, luân chuyển, bầu cử, bổ nhiệm, chỉ định, giới thiệu cán bộ ứng cử.

Tỉnh đã ban hành cơ chế, chính sách nhằm thu hút, trọng dụng nhân tài, nhất là các ngành, lĩnh vực mũi nhọn, đột phá của tỉnh, phục vụ cho phát triển nhanh, bền vững. Đổi mới trong tuyển dụng đảm bảo cạnh tranh bình đẳng, lành mạnh; kịp thời thay thế những cán bộ bị kỷ luật, năng lực hạn chế, uy tín giảm sút mà không chờ

⁶ Từ năm 2016 - 2024: **Tỉnh Tuyên Quang** thực hiện tinh giản được 2.515 biên chế; **tỉnh Hà Giang** thực hiện tinh giản được 2.488 biên chế.

hết nhiệm kỳ, hết thời hạn bổ nhiệm, thực hiện phương châm "có vào, có ra, có lên, có xuống", đồng thời tạo điều kiện cho cán bộ bị kỷ luật có cơ hội sửa chữa, khắc phục khuyết điểm. Khuyến khích cán bộ bị kỷ luật hoặc năng lực hạn chế, uy tín giảm sút tự nguyện xin từ chức.

Triển khai thực hiện nghiêm quy định về công tác bảo vệ chính trị nội bộ của Đảng trong các khâu của công tác cán bộ và công tác kết nạp đảng viên. Ban hành quyết định danh mục cơ quan, bộ phận, vị trí trọng yếu cơ mật, quy chế về phối hợp thực hiện nhiệm vụ công tác bảo vệ chính trị nội bộ của một số cơ quan, đơn vị cấp tỉnh.

7. Công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng được tăng cường, chất lượng, hiệu lực, hiệu quả được nâng lên

Ban Thường vụ Tỉnh ủy và cấp ủy các cấp tổ chức thực hiện có hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng; quan tâm kiện toàn, quy hoạch đội ngũ cán bộ làm công tác kiểm tra; trình độ, năng lực của đội ngũ cán bộ làm công tác kiểm tra các cấp ngày càng đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ.

Thực hiện nghiêm việc kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng; tăng cường công tác tự kiểm tra, nắm tình hình, dự báo, phát hiện, phòng ngừa, ngăn chặn khuyết điểm, vi phạm từ sớm, từ xa. Cấp ủy, tổ chức đảng, ủy ban kiểm tra các cấp đã chủ động kiểm tra, giám sát toàn diện trên các lĩnh vực, tập trung lĩnh vực phức tạp, dễ phát sinh vi phạm; chú trọng kiểm tra, giám sát đối với tổ chức đảng gắn với cá nhân người đứng đầu; chủ động thực hiện công tác kiểm tra, giám sát thường xuyên, chuyên đề và đột xuất; xem xét, xử lý kỷ luật kịp thời, nghiêm minh đối với tổ chức đảng, đảng viên có khuyết điểm, vi phạm⁷. Công tác giám sát được các cấp ủy, tổ chức đảng, ủy ban kiểm tra cấp ủy chủ động, tích cực⁸.

8. Công tác dân vận được quan tâm, có nhiều đổi mới, mối quan hệ mật thiết giữa Đảng với Nhân dân được củng cố, tăng cường

⁷ **Tỉnh Tuyên Quang:** Cấp ủy huyện và cơ sở kiểm tra 01 tổ chức đảng và 147 đảng viên (có 50 cấp ủy viên), thi hành kỷ luật 01 tổ chức đảng, 100 đảng viên. Cấp ủy các cấp kiểm tra 3.870 tổ chức đảng và 4.180 đảng viên (có 878 cấp ủy viên các cấp), thi hành kỷ luật 12 đảng viên. Ban Thường vụ Tỉnh ủy thi hành kỷ luật bằng hình thức khai trừ ra khỏi Đảng 04 đảng viên, khiển trách 01 đảng viên. Cấp huyện và cấp cơ sở thi hành kỷ luật 713 đảng viên (có 152 cấp ủy viên các cấp). Ủy ban kiểm tra các cấp kiểm tra 43 tổ chức đảng và 446 đảng viên (có 198 cấp ủy viên các cấp). **Tỉnh Hà Giang:** Thực hiện 70 cuộc kiểm tra đối với 20 tổ chức đảng và 102 đảng viên, có 42 cấp ủy viên; 11 tổ chức đảng, 63 đảng viên vi phạm phải xem xét, xử lý kỷ luật; 297 tổ chức đảng và 677 đảng viên thực hiện chưa tốt các nội dung được kiểm tra; 02 tổ chức đảng và 57 đảng viên vi phạm phải thi hành kỷ luật.

⁸ **Tỉnh Tuyên Quang,** cấp ủy các cấp đã tiến hành giám sát 3.113 tổ chức đảng và 4.312 đảng viên; **tỉnh Hà Giang,** cấp ủy các cấp đã tiến hành giám sát 11.058 cuộc đối với 2.498 tổ chức đảng và 12.006 đảng viên.

Đổi mới công tác tuyên truyền, vận động, nắm tình hình Nhân dân; tạo đồng thuận xã hội, củng cố niềm tin của Nhân dân đối với Đảng, Nhà nước, phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết trong phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh; triển khai thực hiện các kết luận, nghị quyết của Trung ương về tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới; chỉ đạo đẩy mạnh thực hiện phong trào thi đua “Dân vận khéo”.

Tổ chức nhiều hoạt động hướng về cơ sở, thực hiện tốt chủ trương vận động đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức, chiến sỹ lực lượng vũ trang, cán bộ Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã tham gia các hoạt động với Nhân dân tại cơ sở theo phương châm “3 cùng”. Triển khai thực hiện tốt cơ chế “Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội làm nòng cốt để Nhân dân làm chủ” và nguyên tắc “Dựa vào Nhân dân để xây dựng Đảng”; cụ thể hóa chính sách, pháp luật về phát huy dân chủ, phát huy quyền làm chủ của Nhân dân theo phương châm “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng”, đẩy mạnh và nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác dân vận trong các cơ quan Nhà nước, quan tâm phát huy vai trò của Nhân dân trong tham gia xây dựng Đảng, chính quyền và hệ thống chính trị vững mạnh.

Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội đã tập hợp quần chúng, các tầng lớp Nhân dân tham gia các cuộc vận động, các phong trào thi đua yêu nước và nhiệm vụ chính trị của địa phương. Thực hiện tốt công tác dân vận ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng đồng bào tôn giáo, vùng biên giới. Đến nay cơ bản đã xóa bỏ “tổ chức bất hợp pháp Dương Văn Minh”; ngăn chặn, đấu tranh xóa bỏ 12/12 tà đạo, đạo lạ trên địa bàn tỉnh; chỉ đạo giải quyết các vấn đề liên quan đến đất đai, xây dựng cơ sở tôn giáo. Kịp thời biểu dương người dân tộc thiểu số tiêu biểu, người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số và đồng bào có đạo có nhiều đóng góp cho công tác dân vận⁹.

Quan tâm, chú trọng quy hoạch, luân chuyển, đào tạo, bồi dưỡng, sử dụng hợp lý đội ngũ làm công tác dân vận, nhất là cán bộ trẻ, cán bộ là người dân tộc thiểu số, cán bộ có năng lực, uy tín... Cán bộ dân vận từ tỉnh đến cơ sở có bản lĩnh chính trị, trình độ, chuyên môn nghiệp vụ đáp ứng yêu cầu công tác dân vận trong điều kiện mới.

⁹ **Tỉnh Tuyên Quang:** Xây dựng được 436 cốt cán phong trào; kết nạp 73 đảng viên là người theo tôn giáo.

Tỉnh Hà Giang: Duy trì và thực hiện hiệu quả 2.135 mô hình, điển hình “Dân vận khéo” trên các lĩnh vực; có 1.375 điển hình tập thể, cá nhân tiêu biểu; xây dựng cơ sở chính trị vững mạnh 171 mô hình, quốc phòng - an ninh 341 mô hình.

9. Công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực có nhiều chuyển biến tích cực

Cấp ủy các cấp quán triệt và thực hiện nghiêm túc các văn bản của Trung ương về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí; triển khai đợt sinh hoạt chính trị, tư tưởng về nội dung Tác phẩm của đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng *"Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh"*.

Các cơ quan chức năng tập trung kiểm tra, giám sát, thanh tra đối với các lĩnh vực nhạy cảm, dễ xảy ra sai phạm, vấn đề nổi cộm, bức xúc ở địa phương; kiên quyết ngăn chặn, xử lý nghiêm biểu hiện những nhiễu, tiêu cực, "tham nhũng vặt"... gây phiền hà cho người dân và doanh nghiệp trong giải quyết công việc, nâng cao trách nhiệm người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, Ban Thường vụ Tỉnh ủy hai tỉnh đã tổ chức thực hiện kiểm tra, giám sát chuyên đề về phòng chống tham nhũng, tiêu cực¹⁰.

Cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị đã quan tâm bố trí, đào tạo, bồi dưỡng, phân công cán bộ có năng lực chuyên môn, kinh nghiệm công tác để làm công tác tham mưu lĩnh vực phòng, chống tham nhũng, tiêu cực cơ bản đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ. Vai trò giám sát của Hội đồng nhân dân các cấp được phát huy, tăng cường; các đồng chí Bí thư Tỉnh ủy thực hiện tiếp công dân định kỳ theo quy định, các cơ quan chức năng giải quyết các vụ án theo thẩm quyền, đúng quy định¹¹.

Từ năm 2020 đến nay, công tác thanh tra được quan tâm, thực hiện nghiêm túc. Toàn ngành thanh tra đã triển khai thực hiện thanh tra, kiểm tra theo chức năng, nhiệm vụ của ngành¹².

10. Phương thức lãnh đạo của Đảng tiếp tục được đổi mới; nâng cao vai trò và hiệu quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy, tổ chức đảng

¹⁰ **Tỉnh Tuyên Quang:** Thực hiện 13 cuộc kiểm tra, giám sát; thực hiện 03 cuộc thanh tra kinh tế - xã hội. Ban Chỉ đạo phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực thực hiện 02 cuộc kiểm tra đối với 05 huyện ủy và 35 tổ chức cơ sở đảng.

Tỉnh Hà Giang: Thực hiện 08 cuộc kiểm tra, giám sát về công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực đối với 12 tổ chức đảng và 16 đảng viên; 03 cuộc rà soát các cuộc thanh tra kinh tế - xã hội.

¹¹ **Tỉnh Tuyên Quang:** Đồng chí Bí thư Tỉnh ủy tiếp 06 cuộc/06 công dân.

Tỉnh Hà Giang: Đồng chí Bí thư Tỉnh ủy, đồng chí Quyền Bí thư Tỉnh ủy tiếp dân 26 cuộc/45 công dân.

¹² **Tỉnh Tuyên Quang** thực hiện 4.258 cuộc thanh tra, kiểm tra; **tỉnh Hà Giang** thành lập 18 đoàn kiểm tra.

Phương thức lãnh đạo của Đảng tiếp tục được đổi mới, năng lực cụ thể hóa chủ trương, đường lối của Đảng được nâng lên, bảo đảm chủ động, sáng tạo, linh hoạt, xác định rõ các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp, bám sát chỉ đạo của Trung ương và yêu cầu thực tiễn.

Các cấp ủy, tổ chức đảng thường xuyên quan tâm đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng; thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Trung ương, Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã cụ thể hóa thành chương trình hành động, thành đề án, kế hoạch để lãnh đạo triển khai thực hiện với phương châm bám sát sự lãnh đạo của cấp trên, toàn diện nhưng phải có trọng tâm, trọng điểm, sát thực tiễn, xuất phát từ đòi hỏi của thực tiễn, "trúng", "đúng", có tính khả thi cao, được đông đảo cán bộ, đảng viên và Nhân dân đồng tình ủng hộ.

Kịp thời xây dựng, điều chỉnh, bổ sung Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh phù hợp với các quy định của Trung ương và điều kiện thực tiễn của tỉnh ở mỗi giai đoạn; Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy tích cực đổi mới phương thức lãnh đạo, lề lối làm việc; có nhiều sáng tạo, linh hoạt, nhất là đối với những việc khó, việc phát sinh, đột xuất. Trong lãnh đạo, chỉ đạo, nhiều vấn đề trước khi họp bàn và quyết định đã được Ban Thường vụ Tỉnh ủy đi khảo sát, kiểm tra thực tế, do vậy khi đề ra chủ trương lãnh đạo đã đảm bảo phù hợp với thực tiễn và có tính khả thi; phân công nhiệm vụ đồng thời gắn trách nhiệm đối với các đồng chí cấp ủy viên được giao phụ trách các lĩnh vực, địa bàn.

Phương thức lãnh đạo của cấp ủy, tổ chức đảng đối với hoạt động của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, cơ quan tư pháp cùng cấp tiếp tục được đổi mới, chất lượng, hiệu quả được nâng lên; phát huy dân chủ, pháp quyền, tăng tính chuyên nghiệp, nâng cao chất lượng hoạt động của các Ban Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân; kịp thời rà soát, ban hành các nghị quyết, quy định cơ chế, chính sách thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh trên địa bàn tỉnh phù hợp với chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và điều kiện thực tế của địa phương.

II- KẾT QUẢ CÔNG TÁC XÂY DỰNG CHÍNH QUYỀN, MẶT TRẬN TỔ QUỐC VÀ CÁC TỔ CHỨC CHÍNH TRỊ - XÃ HỘI

1. Hiệu lực hiệu quả quản lý, điều hành của chính quyền các cấp được tăng cường

1.1. Tổ chức thi hành pháp luật; xây dựng, ban hành các văn bản quy phạm pháp luật của chính quyền địa phương

Thực hiện nghiêm túc và có hiệu quả Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật. Nội dung các văn bản đảm bảo hợp Hiến, hợp pháp, thống nhất và phù hợp với điều kiện, tình hình phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, góp phần hoàn thiện thể chế, tạo hành lang pháp lý cho phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh¹³.

Công tác lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy đối với Hội đồng nhân dân đúng quy định của Đảng và quy chế làm việc của cấp ủy, phương thức lãnh đạo được đổi mới, đảm bảo sự lãnh đạo của Đảng đối với hoạt động của Hội đồng nhân dân; hoạt động giám sát của Hội đồng nhân dân các cấp được tăng cường. Công tác tiếp dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân và giải quyết, trả lời các ý kiến, kiến nghị của cử tri được thực hiện đúng quy định.

Quản lý nhà nước về công tác tư pháp tiếp tục được tăng cường và đổi mới; thực hiện công tác phổ biến giáo dục pháp luật có trọng tâm, trọng điểm, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác tuyên truyền. Hiệu quả hoạt động hòa giải ở cơ sở tiếp tục được duy trì; các hoạt động hỗ trợ tư pháp được củng cố, kiện toàn, chất lượng hoạt động nghề nghiệp từng bước được nâng cao.

1.2. Vai trò của cơ quan quyền lực Nhà nước ở địa phương được phát huy

Trong nhiệm kỳ Hội đồng nhân các cấp đã phát vai trò là cơ quan quyền lực Nhà nước ở địa phương, thể hiện ở tất cả các lĩnh vực, nhất là trong việc quyết định các vấn đề quan trọng về kinh tế - xã hội, ngân sách, quy hoạch, an sinh xã hội... của tỉnh; hoạt động của Hội đồng nhân các cấp đã đạt được nhiều kết quả quan trọng, khá toàn diện, khẳng định vai trò là cơ quan quyền lực Nhà nước ở địa phương, đại diện cho ý chí, nguyện vọng và quyền làm chủ của Nhân dân. Hoạt động giám sát, chất vấn, giải trình của Hội đồng nhân tỉnh được đổi mới theo hướng trọng tâm, trọng điểm, linh hoạt, sáng tạo, thiết thực, hiệu quả, tập trung vào những vấn đề nổi cộm, bức xúc mà cử tri và Nhân dân quan tâm.

Các cơ quan hành chính nhà nước của tỉnh đã không ngừng phát huy vai trò, trách nhiệm của mình trong việc nâng cao hiệu lực và hiệu quả hoạt động của bộ máy nhà nước. Giải quyết công việc đúng thẩm quyền, tự chịu trách nhiệm trong việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao; phân cấp, phân quyền đã được đẩy mạnh, khắc phục tình trạng chồng chéo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn.

¹³ **Tỉnh Tuyên Quang:** Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các cấp đã ban hành 548 văn bản quy phạm pháp luật (192 Nghị quyết, 356 Quyết định).

Tỉnh Hà Giang: Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành 483 Nghị quyết (114 nghị quyết quy phạm pháp luật, 369 nghị quyết áp dụng pháp luật).

2. Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp tiếp tục được đổi mới về nội dung, phương thức hoạt động; sức mạnh đoàn kết các dân tộc ngày càng được củng cố và tăng cường; dân chủ được phát huy

Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội tích cực đổi mới nội dung, phương thức hoạt động; chủ động tập hợp, đoàn kết các tầng lớp Nhân dân; tuyên truyền, vận động thực hiện tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; tích cực tham gia các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động, trọng tâm là các hoạt động an sinh xã hội, chăm lo cho đối tượng chính sách, người có công, hộ nghèo; tích cực tham gia phòng, chống dịch bệnh; phòng, chống và khắc phục hậu quả thiên tai; triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án xóa nhà tạm, nhà dột nát cho hộ nghèo, thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, Cuộc vận động *"Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh"*, *"Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam"*.

Phát huy dân chủ, thực hiện tốt vai trò đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của Nhân dân. Hoạt động giám sát, phản biện của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội được tăng cường, hiệu quả ngày càng rõ nét¹⁴. Công tác đối thoại giữa người đứng đầu cấp ủy, chính quyền với Nhân dân được chú trọng¹⁵. Thường xuyên làm tốt công tác nắm tình hình cơ sở; phối hợp thực hiện tốt công tác tiếp xúc cử tri, tiếp công dân, lắng nghe và phản ánh ý kiến, nguyện vọng chính đáng của Nhân dân¹⁶.

III- ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

Công tác xây dựng Đảng được các cấp ủy, tổ chức đảng từ tỉnh đến cơ sở quan tâm, thực hiện đồng bộ, bài bản với những biện pháp, cách làm thận trọng, quyết liệt, chất lượng và hiệu quả, tạo chuyển biến tích cực so với nhiệm kỳ trước và đạt kết quả rõ rệt. Nhận thức của các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội và cán bộ, đảng viên về ý nghĩa, tầm quan trọng của công tác xây dựng Đảng được nâng lên. Thực hiện tốt công tác xây Đảng

¹⁴ Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội tổ chức 2.832 cuộc giám sát; 729 hội nghị phản biện xã hội; Ban Thanh tra Nhân dân chủ trì 677 cuộc giám sát; Ban Giám sát đầu tư của cộng đồng tổ chức 748 cuộc giám sát.

¹⁵ Tổ chức 447 cuộc đối thoại giữa người đứng đầu cấp ủy, chính quyền các cấp với Nhân dân. Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội các cấp tham gia góp ý 4.054 lượt ý kiến với cấp ủy, tổ chức đảng; 6.531 lượt ý kiến với chính quyền.

¹⁶ Phối hợp tổ chức tốt hội nghị tiếp xúc cử tri của đại biểu dân cử với 387.795 lượt cử tri tham dự; kịp thời tổng hợp 17.314 ý kiến, kiến nghị của cử tri gửi các cấp có thẩm quyền; tiếp nhận và xử lý 340 đơn, thư của công dân đảm bảo kịp thời, đúng quy định.

về chính trị; năng lực lãnh đạo, cầm quyền, sức chiến đấu, bản lĩnh chính trị, trí tuệ của Đảng được nâng cao; phát huy dân chủ gắn với tăng cường kỷ luật, kỷ cương của Đảng.

Xây dựng Đảng về tư tưởng được triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả, góp phần nâng cao nhận thức, củng cố sự đoàn kết, thống nhất trong Đảng bộ và đồng thuận trong xã hội. Công tác xây dựng Đảng về đạo đức được đề cao; quyết liệt triển khai đồng bộ nhiều giải pháp để góp phần ngăn chặn, đẩy lùi suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ. Tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị từ tỉnh đến cơ sở tiếp tục được sắp xếp, kiện toàn tinh gọn, hoạt động có hiệu lực, hiệu quả. Công tác xây dựng tổ chức cơ sở đảng được củng cố, tăng cường; thực hiện tốt công tác quản lý đảng viên, kết nạp đảng viên; năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng và chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên được nâng lên. Công tác cán bộ tiếp tục được thực hiện đồng bộ ở tất cả các khâu đảm bảo dân chủ, công khai, minh bạch, đúng nguyên tắc, quy trình, quy định.

Thực hiện tốt công tác bảo vệ chính trị nội bộ trong Đảng. Công tác kiểm tra, giám sát được các cấp ủy, tổ chức đảng, ủy ban kiểm tra các cấp tăng cường, thực hiện có hiệu lực, hiệu quả hơn.

Công tác dân vận có nhiều đổi mới, bám sát thực tiễn. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội đã phát huy vai trò trong giám sát, tham gia góp ý xây dựng Đảng, chính quyền. Công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực được lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện nghiêm túc. Nội dung, phương thức lãnh đạo của Đảng đối với hoạt động của hệ thống chính trị ở địa phương tiếp tục được đổi mới, linh hoạt, sáng tạo, bám sát thực tiễn, thiết thực và hiệu quả.

Đặc biệt, công cuộc về sắp xếp tổ chức, bộ máy, sắp xếp đơn vị hành chính theo hướng tinh, gọn, mạnh, hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả theo chỉ đạo của Trung ương đã đạt được kết quả mang tính đột phá.

2. Hạn chế

- Việc quán triệt, triển khai một số nghị quyết, chỉ thị, kết luận của một số cấp ủy có lúc chưa kịp thời. Công tác đấu tranh với các quan điểm sai trái, thù địch, thông tin tiêu cực trên không gian mạng có lúc, có nơi hiệu quả chưa cao.

- Việc đánh giá, xếp loại tổ chức đảng, đảng viên, tập thể và cán bộ lãnh đạo quản lý có nơi chưa gắn với kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao. Công tác tự phê bình và phê bình trong sinh hoạt đảng có nơi còn hạn chế, vẫn còn tình trạng nể nang, ngại góp ý, phê bình. Năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của một số

tổ chức đảng còn hạn chế; chất lượng sinh hoạt cấp ủy một số nơi chuyển biến còn chậm.

- Vai trò nêu gương của một số cán bộ lãnh đạo, quản lý còn hạn chế; còn một số cán bộ, đảng viên, trong đó có cán bộ chủ chốt vi phạm quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước; một số cán bộ, công chức, viên chức năng lực hạn chế, còn tình trạng né tránh trách nhiệm, thiếu quyết tâm trong thực hiện nhiệm vụ.

- Chất lượng, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát của cấp ủy, tổ chức đảng cơ sở chưa cao; việc khắc phục, xử lý những tồn tại, khuyết điểm sau kiểm tra, giám sát còn hạn chế; việc tự phát hiện các vụ việc, vụ án về tham nhũng, tiêu cực của các cấp ủy đảng, cơ quan hành chính ở cấp cơ sở còn ít, chủ yếu do cấp ủy và cơ quan chức năng cấp trên phát hiện, xử lý.

- Công tác dân vận ở cơ sở có nơi chưa được quan tâm chú trọng; việc đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội có nơi chưa đáp ứng được yêu cầu; việc phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội, tham gia góp ý xây dựng Đảng, chính quyền ở cơ sở còn ít; giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri có việc còn chậm.

Nguyên nhân của những hạn chế:

- Một số đồng chí cấp ủy viên chưa bố trí được nhiều thời gian đi cơ sở, chưa thực hiện đầy đủ thẩm quyền, trách nhiệm theo dõi, phụ trách đảng bộ; việc tham mưu, đề xuất với cấp ủy, cơ quan có thẩm quyền chỉ đạo khắc phục những tồn tại, khó khăn, vướng mắc ở cơ sở còn hạn chế.

- Năng lực cụ thể hóa, triển khai các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, chỉ đạo của cấp trên vào thực tiễn của một bộ phận cán bộ, đảng viên còn chậm, hiệu quả còn thấp. Tinh thần trách nhiệm, năng lực tổ chức thực hiện nhiệm vụ của một số cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức chưa đáp ứng yêu cầu.

- Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của một số cấp ủy, chính quyền, cơ quan, đơn vị, nhất là người đứng đầu chưa chủ động, sâu sát, sáng tạo, linh hoạt. Công tác đánh giá cán bộ có lúc, có nơi chưa phản ánh đúng kết quả, sản phẩm của cán bộ, đảng viên.

3. Bài học kinh nghiệm

Một là, bám sát chủ trương, đường lối của Đảng, trọng tâm là các mục tiêu, nhiệm vụ Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc của Đảng, Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh, sớm cụ thể hóa thành các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo triển khai và tổ chức thực hiện bảo đảm sự thống nhất, đồng bộ, liên thông. Các chủ trương, chính sách, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp phải phù hợp với mong muốn, nguyện vọng chính đáng của Nhân dân, vì Nhân dân, tạo sự đồng thuận trong xã hội.

Hai là, tăng cường đoàn kết, thống nhất trong Đảng bộ và hệ thống chính trị, trước hết là trong tập thể cấp ủy, đội ngũ lãnh đạo chủ chốt và cấp ủy các cấp. Lãnh đạo, chỉ đạo phải toàn diện, có trọng tâm, trọng điểm, chủ động, sáng tạo, hiệu quả. Thực hiện nghiêm nguyên tắc tập trung dân chủ, bảo đảm sự lãnh đạo tập thể, phát huy vai trò, trách nhiệm cá nhân, nhất là người đứng đầu trong tổ chức thực hiện.

Ba là, coi trọng xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh toàn diện; nâng cao năng lực lãnh đạo, cầm quyền và sức chiến đấu của Đảng; xây dựng Đảng là nhiệm vụ cơ bản, chiến lược lâu dài, chỉnh đốn Đảng là nhiệm vụ quan trọng, thường xuyên, cấp bách; tăng cường kỷ luật, kỷ cương; kiên quyết, kiên trì, đẩy mạnh đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; giữ vững kỷ cương, kỷ luật; thường xuyên quan tâm nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ, sinh hoạt cấp ủy gắn với thực hiện mô hình "chi bộ 4 tốt", "đảng bộ cơ sở 4 tốt", có tiêu chí đánh giá chất lượng sinh hoạt chi bộ và tiêu chí đánh giá "4 tốt".

Bốn là, tập trung xây dựng đội cán bộ các cấp, nhất là cán bộ chủ chốt cấp xã, cấp tỉnh đủ phẩm chất, năng lực, uy tín, ngang tầm nhiệm vụ. Thực hiện nghiêm các nguyên tắc, quy định, kiểm sát chặt chẽ quyền lực trong công tác cán bộ. Nêu cao trách nhiệm, vai trò nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là cấp ủy viên, bí thư cấp ủy, người đứng đầu và cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp theo phương châm chức vụ càng cao càng phải gương mẫu..

Năm là, quán triệt sâu sắc, thực hiện hiệu quả quan điểm "Dân là gốc", "Dân là trung tâm", "Dựa vào Nhân dân để xây dựng Đảng" và phương châm "Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng". Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và Nhân dân tích cực tham gia xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh.

Phần thứ hai

PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CÔNG TÁC XÂY DỰNG ĐẢNG VÀ HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ NHIỆM KỲ 2025 - 2030

I- MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh toàn diện; nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của Đảng bộ đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững trong kỷ nguyên phát triển mới. Nâng cao năng lực

quản lý, quản trị, vận hành thông suốt, đồng bộ, hiệu quả tổ chức bộ máy chính quyền 2 cấp phục vụ Nhân dân; thắt chặt mối quan hệ mật thiết giữa Đảng, Nhà nước với Nhân dân; phát huy dân chủ xã hội chủ nghĩa và quyền làm chủ của Nhân dân, đoàn kết, thống nhất góp phần thực hiện mục tiêu Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh đề ra.

Tiếp tục đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh toàn diện; đổi mới đồng bộ phương thức và nâng cao năng lực lãnh đạo của Đảng; tập trung thực hiện tốt các chủ trương về hoàn thiện tổ chức bộ máy, đơn vị hành chính tinh gọn, hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả; đẩy mạnh phân cấp, ủy quyền; xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên đủ phẩm chất, năng lực, uy tín, ngang tầm nhiệm vụ. Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

Xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cán bộ chủ chốt cấp xã, cấp tỉnh thực sự tiêu biểu về bản lĩnh chính trị, phẩm chất, năng lực và uy tín; đẩy mạnh phân cấp. Tăng cường kiểm tra, giám sát có trọng tâm, trọng điểm và có tính đột phá; kiểm soát quyền lực chặt chẽ, hiệu quả; đẩy mạnh công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực với phương châm "không ngừng, không nghỉ", "không có vùng cấm", "không có ngoại lệ".

2. Một số chỉ tiêu chủ yếu đến năm 2030

(1) Hằng năm có trên 90% cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

(2) Tỷ lệ kết nạp đảng viên hằng năm đạt 3% trở lên so với tổng số đảng viên của đảng bộ.

(3) Trong nhiệm kỳ, tỷ lệ tổ chức đảng và đảng viên là cấp ủy viên các cấp được kiểm tra, giám sát đạt 30% trở lên.

(4) Phấn đấu 100% cán bộ lãnh đạo, quản lý chủ chốt xã, phường có trình độ cao cấp lý luận chính trị.

II- NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Tăng cường xây dựng Đảng về chính trị

Quán triệt sâu sắc, triển khai thực hiện nghiêm Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, các nguyên tắc tổ chức và hoạt động, quy định của Đảng; kiên định chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và đường lối đổi mới của Đảng, vận dụng và phát

triển sáng tạo, phù hợp với thực tiễn của địa phương. Bảo đảm sự lãnh đạo toàn diện, thống nhất của Đảng trên mọi lĩnh vực; tiếp tục nâng cao năng lực lãnh đạo, cầm quyền của Đảng. Tiếp tục phát huy dân chủ gắn liền với tăng cường kỷ luật, kỷ cương của Đảng và bảo đảm quyền hạn, trách nhiệm của người đứng đầu. Kiên quyết khắc phục những yếu kém trong lãnh đạo, chỉ đạo việc tổ chức thực hiện; đấu tranh phòng, chống quyết liệt, hiệu quả các hành vi chạy chức, chạy quyền, những biểu hiện chủ nghĩa cá nhân, cơ hội, giáo điều, bảo thủ, bè phái, cục bộ, những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ; coi trọng giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức; nâng cao trách nhiệm và lòng tự trọng và danh dự cán bộ.

Thực hiện hiệu quả các nghị quyết, kết luận về xây dựng Đảng và hệ thống chính trị, nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của Đảng bộ tỉnh; tăng cường đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ chính trị, chuyên môn cho cán bộ, đảng viên; giữ vững bản chất giai cấp công nhân của Đảng; phát huy dân chủ gắn với tăng cường kỷ cương, kỷ luật trong Đảng.

2. Đẩy mạnh xây dựng Đảng về tư tưởng

Tăng cường công tác tuyên truyền sâu rộng đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, giáo dục truyền thống cách mạng của Đảng, của quê hương. Tập trung làm tốt công tác chính trị, tư tưởng tạo sự thống nhất cao trong Đảng, trong hệ thống chính trị và sự đồng thuận trong Nhân dân về cuộc cách mạng tỉnh gọn tổ chức bộ máy.

Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ việc học tập, quán triệt chủ nghĩa mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước bảo đảm thiết thực, hiệu quả; nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tư tưởng, lý luận, coi trọng tổng kết thực tiễn, nghiên cứu lý luận. Chủ động phổ biến, cập nhật kiến thức lý luận chính trị gắn với giáo dục, rèn luyện bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức, lối sống, kỷ cương, kỷ luật, trách nhiệm của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức; lãnh đạo tốt công tác tuyên truyền, báo chí, xuất bản; cung cấp thông tin kịp thời, chính xác, khách quan để phòng, chống "diễn biến hòa bình", thông tin xấu độc trên mạng xã hội, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong giai đoạn cách mạng mới.

3. Tập trung xây dựng Đảng về đạo đức

Nêu cao hơn nữa nhận thức của các cấp ủy, tổ chức đảng, của cán bộ, đảng viên về vai trò quan trọng của công tác xây dựng Đảng về đạo đức trong tình hình

mới; phát huy tinh thần tự giác tu dưỡng, rèn luyện đạo đức của cán bộ, đảng viên; tiếp tục đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với thực hiện các nghị quyết, kết luận của Trung ương về xây dựng Đảng và các quy định của Đảng về trách nhiệm nêu gương, về những điều đảng viên không được làm. Thực hiện nghiêm chuẩn mực đạo đức cách mạng, đạo đức công vụ, cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư; đề cao trách nhiệm nêu gương.

Đề cao ý thức, trách nhiệm phụng sự Tổ quốc, phục vụ Nhân dân, coi trọng danh dự sống và làm việc theo Hiến pháp và pháp luật của cán bộ, đảng viên. Nâng cao chất lượng, hiệu quả trách nhiệm giám sát của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và Nhân dân đối với việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống và quy định trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu.

4. Đổi mới công tác dân vận, thắt chặt hơn nữa mối quan hệ mật thiết giữa Đảng với Nhân dân, dựa vào Nhân dân để xây dựng Đảng và hệ thống chính trị

Tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức tuyên truyền, vận động Nhân dân. Phát huy vai trò của Nhân dân trong xây dựng, tổ chức thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; bảo đảm hài hòa lợi ích giữa Nhà nước, doanh nghiệp và Nhân dân, giữa các vùng, địa phương.

Tổ chức có hiệu quả, thực chất việc Nhân dân tham gia giám sát, đánh giá hiệu quả hoạt động của các tổ chức trong hệ thống chính trị; phẩm chất, năng lực của đội ngũ cán bộ, đảng viên. Gắn công tác dân vận với thực hiện có hiệu quả của các tổ chức trong hệ thống chính trị; phẩm chất, năng lực của đội ngũ cán bộ, đảng viên. Gắn công tác dân vận với thực hiện có hiệu quả các chính sách phát triển kinh tế - xã hội, nhất là từ cơ sở. Đổi mới phương thức lãnh đạo, vận động, tập hợp và thực hiện có hiệu quả các chủ trương, chính sách về dân tộc, tôn giáo, tăng cường xây dựng lực lượng nòng cốt là người có uy tín trong dân tộc, tôn giáo.

5. Bảo đảm hoạt động của các cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị hoạt động hiệu lực, hiệu quả, nâng cao chất lượng phục vụ Nhân dân

Vận hành tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị theo mô hình mới thông suốt, đồng bộ, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ phát triển địa phương trong giai đoạn mới; kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai, thực hiện. Tập trung xây dựng tập thể Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy thật sự là trung tâm đoàn kết, trí

tuệ; đổi mới mạnh mẽ hoạt động của các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ tham mưu cho Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội tập trung cho cơ sở, gắn bó với đoàn viên, hội viên, đáp ứng yêu cầu công tác vận động quần chúng của Đảng; xây dựng các cơ quan tham mưu của cấp ủy, của chính quyền địa phương 2 cấp thực sự tinh gọn, hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả

Tiếp tục rà soát bổ sung, hoàn thiện chức năng, nhiệm vụ và sắp xếp, tinh gọn tổ chức bên trong của các cơ quan, tổ chức; rà soát, hoàn thiện vị trí việc làm theo quy định, hướng dẫn của Trung ương phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của từng cơ quan, tổ chức.

6. Tăng cường củng cố, xây dựng tổ chức cơ sở đảng và nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên

Cụ thể hóa quy định của trung ương, rà soát, quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm, mối quan hệ công tác của các loại hình tổ chức cơ sở đảng, chi bộ phù hợp với thực tiễn địa phương. Đổi mới hoạt động và nâng cao chất lượng của tổ chức cơ sở đảng và chất lượng đảng viên, khắc phục tình trạng hình thức trong sinh hoạt chi bộ, trong đánh giá, xếp loại hằng năm đối với tổ chức cơ sở đảng và đảng viên.

Nâng cao bản lĩnh chính trị, năng lực lãnh đạo, kỹ năng và nghiệp vụ công tác đảng, năng lực cụ thể hóa và tổ chức thực hiện cho đội ngũ cấp ủy viên và cán bộ chuyên trách công tác đảng tại cơ sở. Quan tâm phát triển tổ chức đảng, các tổ chức chính trị - xã hội trong khu vực doanh nghiệp ngoài nhà nước.

Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả mô hình "chi bộ bốn tốt", "đảng bộ cơ sở bốn tốt". Nâng cao chất lượng sinh hoạt cấp ủy, sinh hoạt chi bộ; tổ chức "*Hội thi bí thư chi bộ giỏi*" cấp xã, cấp tỉnh, thường xuyên bồi dưỡng kỹ năng và nghiệp vụ công tác đảng cho đội ngũ cấp ủy viên, bí thư cấp ủy cơ sở.

Xây dựng cơ sở dữ liệu về tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên từ cơ sở đến tỉnh, liên thông với Trung ương và liên thông với hệ thống quản lý cán bộ, công chức, viên chức và cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; hỗ trợ hoạt động của tổ chức đảng ở những nơi khó khăn và cán bộ, đảng viên ở cơ sở.

7. Chú trọng xây dựng đội ngũ cán bộ, tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ chủ chốt cấp tỉnh, cấp xã, nhất là người đứng đầu

Quan tâm xây dựng đội ngũ cán bộ có trình độ chuyên môn khoa học, kỹ thuật, cán bộ nữ, cán bộ trẻ, cán bộ dân tộc thiểu số, cán bộ quản lý. Tăng cường cán bộ cho các địa bàn khó khăn, lĩnh vực trọng yếu. Tăng cường kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ thực chất, hiệu quả; kiên quyết khắc phục những yếu kém, bất cập, sơ hở trong công tác cán bộ. Siết chặt kỷ luật, kỷ cương đi đôi với xây dựng cơ chế, tạo môi trường, điều kiện khuyến khích và bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám đột phá vì lợi ích chung.

Triển khai đồng bộ và thực hiện nghiêm các khâu trong công tác cán bộ đảm bảo dân chủ, khách quan, công khai, minh bạch, đúng nguyên tắc; tăng cường đánh giá, đào tạo, sử dụng cán bộ, bảo đảm dân chủ, khách quan theo hướng xuyên suốt, liên tục, đa chiều, có tiêu chí và thông qua sản phẩm cụ thể; bố trí cán bộ phù hợp với điều kiện thực tế địa phương, đề ưu tiên bố trí cán bộ người dân tộc thiểu số phù hợp; chỉ đạo xây dựng và thực hiện kế hoạch định kỳ chuyển đổi vị trí công tác theo đúng quy định.

Tiếp tục tăng cường công tác bảo vệ chính trị nội bộ; đổi mới công tác hồ sơ cán bộ trên cơ sở số hóa hồ sơ từ cơ sở và kết nối liên thông đồng bộ giữa các cơ quan. Tăng cường công tác bảo vệ bí mật của Đảng, Nhà nước. Chủ động phòng ngừa, kiên quyết đấu tranh với hoạt động chống phá của các thế lực thù địch, tổ chức phản động, phản tử cơ hội, bất mãn chính trị; bảo vệ cán bộ, đảng viên; bảo vệ khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

8. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng

Nâng cao nhận thức của các cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên đối với công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng; kịp thời kiện toàn tổ chức bộ máy ủy ban kiểm tra và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ kiểm tra các cấp. Đổi mới phương thức kiểm tra, giám sát chuyển từ "bị động" sang "chủ động"; chú trọng tự kiểm tra, tự giám sát của các cấp ủy, tổ chức đảng; việc triển khai thực hiện các quy định mới về phân cấp, phân quyền; tiếp tục nâng cao vai trò, trách nhiệm cơ quan thanh tra, điều tra, thi hành án, hỗ trợ tư pháp đáp ứng yêu cầu cải cách tư pháp.

Chú trọng kiểm tra, giám sát toàn diện, quan tâm kiểm tra, giám sát công tác quản lý và sử dụng đất đai, tài nguyên khoáng sản, tài chính ngân sách, tài sản công, đầu tư xây dựng... kiểm tra, giám sát tổ chức đảng gắn với đảng viên là cấp ủy viên, cán bộ lãnh đạo, quản lý, người đứng đầu cấp ủy, cơ quan, đơn vị, địa phương các cấp. Đẩy mạnh hiện đại hóa, ứng dụng mạnh mẽ, triệt để công nghệ thông tin, trí tuệ nhân tạo, chuyển đổi số trong công tác kiểm tra, giám sát; xây dựng hệ thống dữ liệu đồng bộ để hướng đến thực hiện "giám sát trên dữ liệu, kiểm

tra trên dữ liệu", đồng bộ với hạ tầng công nghệ thông tin để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

9. Kiên quyết đẩy mạnh đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi tham nhũng, lãng phí, tiêu cực

Phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và toàn dân, thực hiện đồng bộ các biện pháp để hướng đến xây dựng một cơ chế "không thể", "không dám", "không muốn" tham nhũng, lãng phí, tiêu cực. Kết hợp chặt chẽ giữa tích cực phòng ngừa với chủ động phát hiện, xử lý nghiêm minh, kịp thời các hành vi tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, không có vùng cấm, không có ngoại lệ, với quyết tâm chính trị rất cao từ tỉnh đến cơ sở; trong đó phòng ngừa chính, cơ bản, lâu dài, phát hiện, xử lý là quan trọng, đột phá. Đẩy mạnh điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án; phát hiện sớm, xử lý nghiêm minh các vụ án, vụ việc tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, nhất là xử lý nghiêm các hành vi lợi dụng, lạm dụng quyền lực để tham nhũng, lãng phí, tiêu cực. Phát huy hoạt động giám sát của Hội đồng nhân dân, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, các cơ quan báo chí và Nhân dân về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

10. Tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo, cầm quyền của Đảng

Đổi mới mạnh mẽ tư duy, thống nhất nhận thức và thực hiện đồng bộ, có hiệu quả phương thức lãnh đạo, cầm quyền của Đảng, không để xảy ra tình trạng bao biện, làm thay hoặc buông lỏng sự lãnh đạo của Đảng. Thực hiện nghiêm nguyên tắc Đảng thống nhất lãnh đạo xây dựng tổ chức bộ máy, công tác cán bộ, quản lý đội ngũ cán bộ và biên chế của hệ thống chính trị. Kịp thời kiện toàn tổ chức đảng đồng bộ, thống nhất với tổ chức của hệ thống chính trị, bảo đảm sự lãnh đạo toàn diện của Đảng ở tất cả các cấp. Nêu gương phải thực sự trở thành một nội dung quan trọng trong phương thức lãnh đạo của Đảng. Đổi mới mạnh mẽ phong cách lãnh đạo, phương pháp công tác, lề lối làm việc của các cơ quan lãnh đạo của Đảng từ tỉnh đến cơ sở bảo đảm dân chủ, kỷ cương, trách nhiệm, sâu sát, khoa học, chuyên nghiệp, hiệu quả.

Đổi mới, nâng cao chất lượng xây dựng, ban hành văn bản của Đảng theo hướng đồng bộ, toàn diện; tập trung lãnh đạo, chỉ đạo các cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị thực hiện tốt chủ trương, đường lối của Đảng; tiếp tục đổi mới, sáng tạo, linh hoạt, nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân; tăng cường kiểm soát quyền lực; đẩy mạnh cải cách hành chính trong Đảng; ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, hiện đại hóa hạ tầng phục vụ công tác lãnh đạo, chỉ đạo.